|  |  |
| --- | --- |
| BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG**CỤC QUẢN LÝ ĐÊ ĐIỀU****VÀ PHÒNG, CHỐNG THIÊN TAI** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc |
| Số: /BC-ĐĐ | *Hà Nội, ngày 04 tháng 7 năm 2025* |

**BÁO CÁO NHANH**

**Công tác phòng, chống thiên tai ngày 03/7/2025**

**I. THỜI TIẾT, THIÊN TAI**

**1. Tin Áp thấp nhiệt đới trên biển Đông**

Sáng ngày 04/7, vùng áp thấp trên vùng biển phía Đông Bắc khu vực Bắc Biển Đông đã mạnh lên thành áp thấp nhiệt đới.

Hồi 07 giờ, vị trí tâm áp thấp nhiệt đới ở vào khoảng 20,0 độ Vĩ Bắc; 119,0 độ Kinh Đông. Sức gió mạnh nhất vùng gần tâm áp thấp nhiệt đới mạnh cấp 6 (39- 49km/h), giật cấp 8; di chuyển theo hướng Tây Tây Bắc với tốc độ khoảng 10km/h.

Dự báo trong 24 đến 48 giờ tới:

 + Đến 07h/5/7: Vị trí ở 21,2 N; 117,1 E; cách đặc khu Hoàng Sa khoảng 780km về phía Đông Bắc; sức gió mạnh cấp 6-7, giật cấp 8; di chuyển theo hướng Tây Tây Bắc, 10-15km/h và có khả năng mạnh thêm. Vùng nguy hiểm phía Bắc vĩ tuyến 19,0N; 115,5E-120,0E. Cấp độ rủi ro thiên tai cấp 3: Vùng biển phía Đông Bắc khu vực Bắc Biển Đông.

+ Đến 07h/06/7: Vị trí ở 22,5N-119,7E; trên vùng biển phía Tây Nam đảo Đài Loan (Trung Quốc); di chuyển hướng Đông Đông Bắc, khoảng 15-20km/h và có khả năng mạnh thêm; sức gió cấp 7, giật cấp 9. Vùng nguy hiểm phía Bắc vĩ tuyến 19,5N; phía Đông kinh tuyến 115,5E; Cấp độ rủi ro thiên tai cấp 3: Vùng biển phía Đông Bắc khu vực Bắc Biển Đông.

Cảnh báo: Từ 48 đến 72 giờ tiếp theo, áp thấp nhiệt đới di chuyển theo hướng Bắc Đông Bắc với tốc độ 15-20km/h.

Ngày và đêm 04/7, vịnh Bắc Bộ, khu vực Bắc biển Đông (bao gồm vùng biển đặc khu Hoàng Sa), vùng biển phía Đông khu vực Giữa biển Đông; vùng biển từ Nam Quảng Trị đến Quảng Ngãi; từ Cà Mau đến An Giang và vịnh Thái Lan có mưa rào và dông rải rác; trong mưa dông có khả năng xảy ra lốc xoáy, gió giật mạnh cấp 6-7 và sóng biển cao trên 2,0m. Ngoài ra, ở vùng biển từ Lâm Đồng đến Cà Mau có gió Tây Nam mạnh cấp 5, có lúc cấp 6, giật cấp 7, sóng biển cao từ 2,0-3,0m, biển động. Vùng biển phía Đông Bắc khu vực Bắc biển Đông có gió mạnh cấp 5, sau có lúc cấp 6, giật cấp 7-8, sóng biển cao từ 2,0-3,0m.

**2. Tình hình mưa**

- **Mưa ngày (19h/02/7-19h/03/7):** Khu vực Bắc Bộ, Trung Bộ có mưa vừa, mưa to, lượng mưa phổ biến từ 50-70mm, một số trạm có lượng mưa lớn như: Mường Lống (Nghệ An) 114mm; Đông Xuyên (Hải Phòng) 110mm; Mường Xén (Nghệ An) 109mm; Hương Lâm 1 (Hà Tĩnh) 96mm; Lâm Thượng (Lào Cai) 94mm; Sầm Sơn (Thanh Hóa) 90mm.

**- Mưa đêm (19h/03/7-07h/04/7):** Các khu vực trên các nước rải rác có mưa, lượng mưa phổ biến dưới 20mm; một số trạm có lượng mưa lớn hơn như: Khang Ninh (Thái Nguyên) 73mm; An Bình (Phú Thọ) 68mm; Quan Sơn (Thanh Hóa) 88mm; Mường Lống (Nghệ An) 57mm.

- **Mưa đợt (19h/26/6-07h/04/7):** Khu vực Bắc Bộ có mưa vừa, mưa to, có nơi mưa rất to, tổng lượng mưa phổ biến từ 150-250mm; một số trạm có tổng lượng mưa lớn hơn như: Yên Thế (Lào Cai) 347mm; Nà Tấu (Điện Biên) 334mm; Cao Bồ (Tuyên Quang) 456mm; Thượng Sơn (Tuyên Quang) 440mm; Nam Hòa (Thái Nguyên) 414mm; Thái Nguyên (Thái Nguyên) 358mm; Quảng Lâm (Quảng Ninh) 346mm; Hiệp Hòa (Bắc Ninh) 313mm.

**Dự báo:**

Ngày 04/7, khu vực Tây Bắc Bộ và từ Thanh Hóa đến Quảng Ngãi có mưa rào và dông với lượng mưa từ 15-40mm, cục bộ có nơi mưa to đến rất to trên 90mm (thời gian mưa dông tập trung vào chiều tối và đêm); khu vực cao nguyên Trung Bộ và Nam Bộ có mưa rào và dông rải rác với lượng mưa 10-30mm, cục bộ có nơi mưa to trên 70mm. Trong mưa dông có khả năng xảy ra lốc, sét, mưa đá và gió giật mạnh. Mưa lớn cục bộ có khả năng gây ra lũ quét trên các sông, suối nhỏ, sạt lở đất trên sườn dốc và tình trạng ngập úng tại các vùng trũng, thấp

Cấp độ rủi ro thiên tai do lốc, sét, mưa đá: Cấp 1.

**Dự báo trong 05 ngày tiếp theo:**

Đêm ngày 05/7 đến ngày 07/7 và ngày 10/7, Bắc Bộ có mưa rào và dông rải rác, cục bộ có nơi mưa to.

**II. THỦY VĂN**

**1. Các sông khu vực Bắc Bộ:**

Mực nước lúc 7h00 ngày 04/7 trên sông Hồng tại trạm Hà Nội là 4,82m; trên sông Thái Bình tại Phả Lại 2,18m.

Dự báo: mực nước hạ lưu sông Hồng tại trạm Hà Nội tiếp tục có dao động; mực nước hạ lưu sông Thái Bình tại trạm Phả Lại biến đổi chậm, trong 36h tới, mực nước tại trạm Phả Lại cao nhất dự báo là 2,30m, thấp nhất là 2,10m.

**2. Các sông khu vực Trung Bộ:** Mực nước thượng lưu trên các sông biến đổi chậm; tại các trạm ở hạ lưu dao động theo điều tiết của hồ chứa và thủy triều.

**3. Các sông Nam Bộ:** Mực nước đầu nguồn sông Cửu Long dao động theo triều. Dự báo đến ngày 07/7, mực nước cao nhất ngày tại Tân Châu ở mức 1,50m, tại Châu Đốc ở mức 1,55m.

**III. HỒ CHỨA, ĐÊ ĐIỀU**

**1. Liên hồ chứa trên lưu vực sông Hồng**

| **Tên hồ** | **Thời gian** | **Htl** (m) | **Hhl** (m) | **Qvào** (m3/s) | **Qra** (m3/s) | **HCNTL**(m)(từ 15/6 ÷ 19/7) |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Sơn La | 7h | 03/7 | 194,85 | 117,65 | 5.233 | 3.011 | 200 |
| 04/7 | 195,25 | 117,96 | 3.765 | 3.209 |
| Hòa Bình | 7h | 03/7 | 101,61 | 11,94 | 3.568 | 2.380 | 105 |
| 04/7 | 102,29 | 11,52 | 3.686 | 2.087 |
| Tuyên Quang | 7h | 03/7 | 105,86 | 53,89 | 1.585 | 1.751 | 105,2 |
| 04/7 | 105,48 | 53,85 | 1.580 | 1.747 |
| Thác Bà | 7h | 03/7 | 54,58 | 22,33 | 620 | 0 | 56 |
| 04/7 | 54,80 | 23,14 | 455 | 265 |

Hồ Tuyên Quang hiện đang mở 02 cửa xả đáy.

**2. Đê điều**

Trong ngày 03/7 không phát sinh thêm sự cố đê điều xảy ra trên các tuyến đê từ cấp III đến cấp đặc biệt.

**IV. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO ỨNG PHÓ**

- Ngày 03/7/2025, Bộ Nông nghiệp và Môi trường đã ban hành Công văn số 4042/BNNMT-ĐĐ gửi các tỉnh, thành phố ven biển từ Quảng Ninh đến An Giang về việc chủ động ứng phó với vùng áp thấp có khả năng mạnh lên thành áp thấp nhiệt đới và gió mạnh trên biển.

- Cục Quản lý đê điều và Phòng, chống thiên tai tổ chức trực ban (24/24h); theo dõi, giám sát thiên tai, tham mưu kịp thời cho lãnh đạo Bộ chỉ đạo ứng phó, phối hợp với các cơ quan liên quan tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn cho người dân chủ động phòng ngừa mưa đá, dông, lốc, sét; đăng tin, bài lên Website, các trang mạng xã hội.

- Các địa phương đã triển khai thực hiện nghiêm túc ứng phó với mưa lớn, lũ, ngập lụt, lũ quét, sạt lở đất theo Công điện số 97/CĐ-TTg ngày 27/6/2025 của Thủ tướng Chính phủ; Cộng điện số 3744/CĐ-BNNMT ngày 26/6/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường. Đã có 10 tỉnh đã ban hành văn bản chỉ đạo[[1]](#footnote-1).

- Các tỉnh, thành phố Hà Nội, Thái Nguyên, Bắc Ninh triển khai thực hiện nghiêm công tác hộ đê, đảm bảo an toàn hệ thống đê điều theo văn bản số 3929/BNNMT-ĐĐ ngày 01/7/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường; văn bản số 670/ĐĐ-QLĐĐ của Cục Quản lý đê điều và Phòng, chống thiên tai. Đến nay, tỉnh Bắc Ninh đã hoàn thành xử lý khẩn cấp sự cố đùn sủi ở bể hút trạm bơm Cẩm Bào tại K200+300 đê tả Cầu.

 **V. TÌNH HÌNH THIỆT HẠI DO THIÊN TAI**

Theo báo cáo nhanh của Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và TKCN các tỉnh Điện Biên, Lai Châu và Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Lào Cai, mưa lớn, sạt lở đất ngày 02/7-03/7 đã gây thiệt hại như sau:

1. Nhà: 8 nhà bị tốc mái ( Lào Cai 07; Điện Biên 01).

2. Về nông nghiệp: 73.56 ha lúa, hoa mầu bị thiệt hại (Lào Cai 35,83ha; Lai Châu 0,15ha; Điện Biên 37,58ha); 1,03ha cây dược liệu, gia vị bị sạt lở, vùi lấp (Lai Châu).

**VI. NHỮNG CÔNG VIỆC CẦN TRIỂN KHAI TIẾP THEO**

1. Các tỉnh, thành phố ven biển từ Quảng Ninh đến An Giang chủ động ứng phó với áp thấp nhiệt đới và gió mạnh trên biển theo Công văn số 4042/BNNMT-ĐĐ, ngày 3/7/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

2. Theo dõi chặt chẽ và tham mưu vận hành liên hồ chứa trên lưu vực sông Hồng theo quy định.

3. Tổ chức trực ban nghiêm túc, thường xuyên báo cáo về Bộ Nông nghiệp và Môi trường (qua Cục Quản lý đê điều và Phòng, chống thiên tai)./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Bộ trưởng (để b/c);- Lãnh đạo Bộ (để b/c);- Văn phòng Chính phủ (để b/c);- Lãnh đạo Cục;- Các Cục: Trồng trọt và BVTV, Quản lý và XDCTThủy lợi, Thuỷ sản và Kiểm ngư;- Sở NN&MT các tỉnh/TP (qua Website);- Lưu: VT. | **KT. CỤC TRƯỞNG****PHÓ CỤC TRƯỞNG****Nguyễn Văn Tiến** |

Trưởng ca trực: Lê Minh Nhật

Trực ban 1: Nguyễn Minh Tuấn

Trực ban 2: Nguyễn Duy Công

1. Lạng Sơn, Sơn La, Tuyên Quang, Thái Nguyên (Bắc Kạn), Phú Thọ (Hòa Bình, Phú Thọ), Bắc Ninh (Bắc Giang, Bắc Ninh), Hải Phòng (Hải Dương, Hải Phòng), Quảng Ninh, Ninh Bình (Hà Nam, Ninh Bình), Hưng Yên (Thái Bình). [↑](#footnote-ref-1)